TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 29 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Q, sinh ngày 13/8/1986;

Số căn cước công dân: 052186011034;

Địa chỉ thường trú: Thôn An Thường 2, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Trần Văn S sinh ngày 21/10/1986;

Số căn cước công dân: 052086013502;

Địa chỉ thường trú: Thôn An Thường 2, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký kết hôn: Uỷ ban nhân dân xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (Nay là Uỷ ban nhân dân xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Q và ông Trần Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Q và ông Trần Văn S thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Bà Phạm Thị Q và ông Trần Văn S có 02 con chung tên Trần Phạm Ái N, sinh ngày 08/6/2008 và Trần Phạm Anh Q, sinh ngày 09/01/2013. Bà Q và ông S đã thỏa thuận sau khi ly hôn, giao 02 con chung cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng đến thành niên. Ông Trần Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền hằng tháng để nuôi 02 con Trần Phạm Ái N là 1.500.000 đồng/tháng và Trần Phạm Anh Q là 1.500.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng tiền nuôi con từ tháng 02 năm 2026 cho đến khi các con Trần Phạm Ái N và Trần Phạm Anh Q đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Bà Phạm Thị Q và ông Trần Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, tổng cộng là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST bà Q đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0007268, ngày 31/12/2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Bà Q đã nộp đủ án phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2013, quyển số 01/2013, ngày 18 tháng 02 năm 2013 của Uỷ ban nhân dân xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là Uỷ ban nhân dân xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng Giám đốc kiểm tra, thanh tra và thi hành án TAND tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Gia Lai;
- UBND xã Vạn Đức; (Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Phòng Thi hành án DS khu vực 5- Gia Lai.
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu